

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HN&GD-ST

Ngày: 13/5/2021.

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đình Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Phiến**, ông **Nguyễn Văn Được**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 538/2020/TLST-HN&GD ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân B phố Đồng Xoài, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Bà Dương Thị A - Sinh năm: 1985 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 4, khu phố Xuân Đồng, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn:**

Ông Mai Xuân B - Sinh năm: 1982 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 4, khu phố Xuân Đồng, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Dương Thị A trình bày:**

Bà Dương Thị A và ông Mai Xuân B tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2011 có thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào ngày 26/6/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng vài năm trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, ông B sống gia trưởng, luôn coi thường vợ con. Ông B còn chửi bà A trong thời gian dài, bỏ bê không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên đi nhậu về khuya.

Vợ chồng nhiều lần ngồi lại với nhau nói chuyện nhưng không có kết quả, không còn tiếng nói chung, xúc phạm nhau. Nay bà Dương Thị A xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, sống không có hạnh phúc do không còn yêu thương nhau, vì vậy bà Dương Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Mai Xuân B.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời gian chung sống, bà Dương Thị A và ông Mai Xuân B có 01 người con chung là cháu Mai Thị Phụng - Sinh ngày 03/12/2012, hiện cháu Phụng đang sống với bà A. Bà Dương Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà A được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phụng. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung, bà Dương Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Bà Dương Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn – Ông Mai Xuân B vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có lời trình bày:*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị A cho bà Dương Thị A được ly hôn với ông Mai Xuân B. Giao con chung là cháu Mai Thị Phụng - Sinh ngày 03/12/2012 cho bà Dương Thị A chăm sóc, nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xác định đây là vụ án “Ly hôn” do bà Dương Thị A đứng đơn khởi kiện. Bị đơn là ông Mai Xuân B có địa chỉ cư trú tại tổ 4, khu phố Xuân Đồng, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự:

Bị đơn trong vụ án là ông Mai Xuân B vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông Mai Xuân B nhưng ông Mai Xuân B vẫn cố tình vắng mặt không đến tham gia phiên tòa nên được xem như ông Mai Xuân B đã từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa án, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Mai Xuân B theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Theo lời trình bày của nguyên đơn là bà Dương Thị A trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bà Dương Thị A và ông Mai Xuân B tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2011 có thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào ngày 26/6/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng vài năm trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, ông B sống gia trưởng, luôn coi thường vợ con. Ông B còn chửi bà A trong thời gian dài, bỏ bê không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên đi nhậu về khuya. Vợ chồng nhiều lần ngồi lại với nhau nói chuyện nhưng không có kết quả, không còn tiếng nói chung, xúc phạm nhau. Nay bà Dương Thị A xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, sống không có hạnh phúc do không còn yêu thương nhau, vì vậy bà Dương Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Mai Xuân B.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án ông Mai Xuân B mặc dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật để triệu tập ông Mai Xuân B đến Tòa án làm việc để hòa giải đoàn tụ nhưng ông Mai Xuân B vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án cũng đã khuyên bảo bà Dương Thị A nhiều lần nhưng bà Dương Thị A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Mai Xuân B cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Dương Thị A với ông Mai Xuân B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương Thị A.

[4] Về con chung:

Trong thời gian chung sống, bà Dương Thị A và ông Mai Xuân B có 01 người con chung là cháu Mai Thị Phụng - Sinh ngày 03/12/2012, hiện cháu Phụng đang sống với bà A. Bà Dương Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà A được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Mai Thị Phụng còn nhỏ, hiện cháu đang ở với mẹ là bà Dương Thị A và đang được bà Dương Thị A chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Mai Xuân B không có ý kiến gì về việc yêu cầu nuôi con chung của bà Dương Thị A. Để đảm bảo cuộc sống ổn định của con chung là cháu Mai Thị Phụng, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị A, giao con chung là cháu Mai Thị Phụng cho bà Dương Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về tài sản chung và nợ chung:

Bà Dương Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Dương Thị A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị A.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận cho bà Dương Thị A được ly hôn với ông Mai Xuân B.

- *Về con chung:*

Giao con chung là cháu Mai Thị Phụng - Sinh ngày 03/12/2012 cho bà Dương Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Mai Xuân B được quyền thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

Vì quyền - lợi ích mọi mặt của con chung, bà Dương Thị A và ông Mai Xuân B được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Dương Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Bà Dương Thị A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004334, Quyền số 0087 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Về quyền kháng cáo:* Bà Dương Thị A có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Ông Mai Xuân B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CAO ĐÌNH THÀNH